

Bản án số: 04/2021/HS-PT
Ngày 26-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Thẩm phán: Ông Chu L Kiếm

Ông Vi Đức Trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Mi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Hoà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 139/2020/TLPT-HS ngày 29 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Lộc Văn B cùng đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Lộc Văn B, Lưu Văn Q đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2020/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lộc Văn B; sinh ngày 17 tháng 10 năm 1996 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lộc Bình N (đã chết) và bà Vi Thị C; vợ, con chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2020/HS-ST ngày 26-11-2020 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 02 năm 02 tháng tù về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép (hành vi phạm tội xảy ra vào ngày 25-5-2020), chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 14-6-2020, bị bắt tạm giam từ ngày 17-6-2020 đến nay; có mặt.

2. Lưu Văn Q, sinh ngày 02 tháng 09 năm 1996 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn S và bà Phan Thị T; vợ, con chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2020/HS-ST ngày 26-11-2020 bị Tòa án nhân dân

huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép (hành vi phạm tội xảy ra vào ngày 25-5-2020). Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 17/QĐ-XPVPHC ngày 20-12-2018, bị cáo bị Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn phạt tiền 750.000 đồng về hành vi Đánh nhau hoặc xúi giục người khác đánh nhau (đã được xóa), chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt giữ ngày 26-5-2020 trong một vụ án khác; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lộc Văn B:* Bà Chu Thị Nguyễn P, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lưu Văn Q:* Ông Vũ Văn Đ, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hành vi phạm tội của Hoàng Văn K, Lộc Văn B, Lương Văn B cụ thể như sau:

Khoảng đầu tháng 5-2020, Hoàng Văn K gặp và làm quen với một người đàn ông tên là L, cả hai cho nhau số điện thoại để liên lạc, số của L là 0888707800, số của Hoàng Văn Khợ là 0342535561.

Ngày 19-5-2020, L gọi điện đặt vấn đề thuê Hoàng Văn K đưa dẫn 02 người phụ nữ Việt Nam sang Trung Quốc với tiền công là 120NDT/người. Sau đó, Hoàng Văn K gọi điện thuê Lộc Văn B đưa 02 người phụ nữ Việt Nam sang Trung Quốc theo đường mòn thuộc khu vực cửa khẩu C, huyện L, tỉnh Lạng Sơn với tiền công là 500.000 đồng. Hoàng Văn K báo lại và gửi số điện thoại của Lộc Văn B cho L và được L gửi số điện thoại 0966682942 của người phụ nữ tên là Phùng Thị T để liên lạc đón. Sau đó, Hoàng Văn K đã gửi số điện thoại này để Lộc Văn B đã trao đổi với Phùng Thị T và được biết người đi cùng là Đinh Thị Thu H. Lộc Văn B hẹn khi nào hai người phụ nữ này đến khu vực ngã tư M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn thì gọi để ra đón.

Khoảng 10 giờ ngày 20-5-2020, L gọi điện thoại thông báo cho Hoàng Văn K biết có Phùng Thị T, Đinh Thị Thu H đang trên đường lên Lạng Sơn, khi nào đón được người thì thu tiền đưa dẫn là 1800NDT/người; đồng thời gửi số điện thoại của người Trung Quốc với mục đích khi nào đưa người vào đến khu vực biên giới thì gọi điện thoại để lên biên đón. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Phùng Thị T gọi điện báo đang cùng Đinh Thị Thu H đợi ở địa điểm đã hẹn. Lộc Văn B hướng dẫn họ bắt xe ô tô khách đến đoạn cây xăng thuộc xã Đ,

huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Phùng Thị T và Đinh Thị Thu H đi xe ô tô khách vào huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Trên xe khách còn có một số người khác, trong đó có Hoàng Thị T. Qua nói chuyện, Hoàng Thị T đặt vấn đề xin đi sang Trung Quốc làm thuê cùng nhưng Phùng Thị T và Đinh Thị Thu H cho biết phải hỏi ý kiến của người đưa đường. Khi đến điểm hẹn, Phùng Thị T gọi cho Lộc Văn B ra đón. Khi gặp Lộc Văn B, Hoàng Thị T đặt vấn đề nhờ đưa Hoàng Thị T cùng một số người khác đi sang Trung Quốc. Lộc Văn B nói để hỏi lại phía Trung Quốc, rồi hai bên cho nhau số điện thoại để liên lạc. Sau đó, Lộc Văn B đón Phùng Thị T, Đinh Thị Thu H đi và được Hoàng Văn K bảo thu của mỗi người 1800NDT, đồng thời Hoàng Văn K gửi số điện thoại của người Trung Quốc bảo Lộc Văn B liên hệ với người đó ra đón. Khi liên hệ, người đàn ông Trung Quốc bảo Lộc Văn B đưa hai người phụ nữ vào khu vực biên giới mốc 1242 để ông ta lên đón. Sau đó, Lộc Văn B đưa Phùng Thị T, Đinh Thị Thu H vào trong nhà nghỉ ở gần cây xăng để nghỉ. Tại đây, Lộc Văn B đã thu của mỗi người 1800NDT và hẹn đến đêm sẽ đến đón để đưa sang Trung Quốc. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20-5-2020, Lộc Văn B gọi điện thoại thuê Lương Văn B cùng đưa người sang Trung Quốc theo đường mòn thuộc mốc 1242, khi quay về sẽ được trả tiền công. Sau đó, Lộc Văn B, Lương Văn B đến nhà nghỉ chờ Phùng Thị T, Đinh Thị Thu H đi theo hướng vào khu vực biên giới, đến mốc 1242 thì Lương Văn B quay về, còn Lộc Văn B ở lại gọi cho người phía Trung Quốc lên đón. Sau khi đưa Phùng Thị T, Đinh Thị Thu H cho người Trung Quốc thì Lộc Văn B quay về.

Đến khoảng 09 giờ ngày 21-5-2020, Lộc Văn B đưa cho Hoàng Văn K số tiền 3600NDT và được trả công 500.000đồng, Hoàng Văn K giữ lại 240NDT tiền công của mình và gửi 3360NDT cho L theo xe khách ra thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Sau đó, Lộc Văn B đưa cho Lương Văn B 200.000 đồng. Khi vào trong nội địa Trung Quốc thì Phùng Thị T, Đinh Thị Thu H bị lực lượng quản lý Biên cảnh Trung Quốc phát hiện bắt giữ và trao trả về Việt Nam.

Hành vi phạm tội của Lộc Văn B, Lưu Văn Q, Hoàng Văn T, Lương Văn B cụ thể như sau:

Chiều tối ngày 20-5-2020, Hoàng Thị T sau khi làm quen và xin được số điện thoại của Lộc Văn B thì gặp Trần Văn K; qua nói chuyện Trần Văn K biết Hoàng Thị T có ý định sang Trung Quốc làm thuê nên muốn đi cùng. Hoàng Thị T cho Trần Văn K số điện thoại của Lộc Văn B. Sau khi liên hệ, Trần Văn K được Lộc Văn B nhất trí sẽ dẫn đường đưa sang Quảng Châu, Trung Quốc. Người đàn ông Trung Quốc bảo Lộc Văn B cứ đưa những người lên khu vực biên giới mốc 1242 thì gọi để người đó ra đón và giá tiền công là 2450NDT/người. Lộc Văn B gọi lại cho Trần Văn K, Hoàng Thị T biết giá tiền công là 2600NDT/người (trong đó Lộc Văn B thu thêm mỗi người 150NDT) và hẹn khoảng 11 giờ ngày 21-5-2020 đến ngã ba thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để đưa qua biên giới. Sau đó, Hoàng Thị T gọi rủ và báo cho bạn là Lô Thị N biết chi phí sang đến chỗ làm là 2600NDT/người và hẹn Lô Thị N 11 giờ

ngày 21-5-2020 tập trung để cùng nhau đi sang Trung Quốc. Tiếp đó, Lô Thị N đã gọi cho cháu là Hoàng Văn T để cùng đi sang Trung Quốc làm thuê.

Sáng ngày 21-5- 2020, Mai Văn D liên lạc với Hoàng Thị T để xin đi cùng sang Trung Quốc làm thuê. Hoàng Thị T cho Hoàng Văn D số điện thoại để hỏi Lộc Văn B. Sau đó, Lộc Văn B gọi cho người đàn ông ở Trung Quốc để hỏi và thông báo Hoàng Văn D cũng đi nhưng chưa có tiền để trả chi phí, khi nào đi sang đến chỗ làm thì sẽ mượn tiền trả sau, người đàn ông Trung Quốc đồng ý. Lộc Văn B hẹn Hoàng Văn D 11 giờ ngày 21-5-2020 tập trung ở ngã ba thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn để đưa đi sang Trung Quốc. Khoảng 11 giờ ngày 21-5-2020, Lô Thị N, Hoàng Thị T, Hoàng Văn T, Hoàng Văn D gặp và cùng nhau lên phòng nghỉ Trần Văn K đang thuê để đợi đưa sang Trung Quốc. Sau đó, Lộc Văn B gọi điện thoại thuê Lưu Văn Q đi lên đường biên giới trông đường, khi quay về thì sẽ trả tiền công và gọi điện thuê Lương Văn B, Hoàng Văn T cùng tham gia đưa người lên biên giới, quay về sẽ được trả tiền công sau.

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 21-5-2020, Hoàng Văn T, Lương Văn B đi xe mô tô gặp Lộc Văn B và gặp các đối tượng đi sang Trung Quốc. Sau đó, Lộc Văn B chở Hoàng Thị T, Trần Văn K; Hoàng Văn T chở Lô Thị N, Hoàng Văn T; Lương Văn B chở Hoàng Văn D. Trên đường đi, Lộc Văn B gọi điện để Lưu Văn Q đi trông đường trước. Lưu Văn Q đi xe mô tô từ nhà vòng lên đường tuần tra biên giới xem đường, khi ra đến khu vực cửa khẩu C, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì thấy Lộc Văn B cùng mọi người đợi tại đây. Lưu Văn Q cho biết trên đường biên không có lực lượng chức năng và bảo mọi người cứ đi theo đường xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn lên khu vực biên giới mốc 1242. Lộc Văn B bảo Hoàng Thị T đi sang xe Lưu Văn Q ngồi. Sau đó các xe di chuyển, xe đi cách xe khoảng 200m để tránh bị lực lượng chức năng phát hiện. Khi vào đến thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì Lương Văn B gặp lực lượng Bộ đội Biên phòng nên gọi điện thoại thông báo cho Lộc Văn B biết. Lộc Văn B bảo Lương Văn B đưa người quay lại và gọi điện thoại báo Lưu Văn Q cho Hoàng Thị T xuống xe để Lộc Văn B đón và đưa quay lại, còn Lưu Văn Q tiếp tục đi lên đường tuần tra biên giới để trông đường. Khi lên đến đường biên, Lưu Văn Q điện thoại thông báo không thấy có lực lượng chức năng; tuy nhiên, do đã mượn nên Lộc Văn B bảo Lưu Văn Q quay ra khu vực cửa khẩu C, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thuê phòng nghỉ rồi cùng mọi người ngủ qua đêm.

Khoảng 11 giờ ngày 22-5-2020, Lộc Văn B gọi cho người đàn ông Trung Quốc để đón người và bảo Lưu Văn Q đi lên biên trông đường trước. Lưu Văn Q đi xem đường, không thấy lực lượng tuần tra nên đã điện thoại cho Lộc Văn B bảo đưa người lên, Lưu Văn Q đứng canh giới. Sau đó, Lộc Văn B chở Lô Thị N, Hoàng Thị T lên cột mốc 1242 thì cho 02 người này xuống xe đợi, rồi quay lại cùng Hoàng Văn T, Lương Văn B chở Trần Văn K, Hoàng Văn T, Hoàng Văn D lên mốc 1242. Khi đưa người đến nơi thì Lưu Văn Q, Hoàng Văn T, Lương Văn B đi về trước, còn Lộc Văn B đưa 05 người khách lên hàng rào biên giới và gọi người đàn ông Trung Quốc đến đón người. Tại

đây, Lộc Văn B thu của Hoàng Thị T, Trần Văn K, Lô Thị N, Hoàng Văn T mỗi người 2600NDT. Lộc Văn B giữ lại 750NDT tiền công và đưa cho người đàn ông Trung Quốc 9650NDT. Trên đường về, Lộc Văn B gọi điện thoại cho Lưu Văn Q, Lương Văn B hẹn cùng nhau đi xuống nhà Hoàng Văn T để nhận tiền công. Khi ra đến thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Lộc Văn B đổi 750NDT được 2.400.000 đồng và chia cho mỗi người 600.000 đồng. Khi vào trong nội địa Trung Quốc thì Hoàng Thị T, Trần Văn K, Lô Thị N, Hoàng Văn Dương, Hoàng Văn T bị lực lượng quản lý Biên cảnh Trung Quốc phát hiện bắt giữ và trao trả về Việt Nam.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2020/HS-ST ngày 27-11-2020 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 349, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lộc Văn B 06 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài trái phép. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 349, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lưu Văn Q 05 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài trái phép. Ngoài ra, Bản án còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với 03 bị cáo khác, quyết định về biện pháp tư pháp, về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, các bị cáo Lộc Văn B, Lưu Văn Q kháng cáo xin giảm hình phạt tù.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Các bị cáo giữ nguyên nội dung đã kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm kết án các bị cáo về tội Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài trái phép là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng nhân thân, vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ và ấn định mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Lộc Văn B không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Bị cáo Lưu Văn Q cung cấp Biên lai thu tiền thể hiện đã nộp số tiền 800.000 đồng tại cơ quan thi hành án huyện để thi hành số tiền bị truy thu 600.000 đồng và tiền án phí sơ thẩm. Vì vậy, bị cáo Lưu Văn Q được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm này đang ngày một diễn biến phức tạp, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên quyết định về phần hình phạt tù đối với các bị cáo.

Bà Chu Thị Nguyễn P là người bào chữa cho bị cáo Lộc Văn B đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo để giảm nhẹ phần nào hình phạt tù cho bị cáo.

Ông Vũ Văn Đ là người bào chữa cho bị cáo Lưu Văn Q đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo đã nộp số tiền 800.000 đồng theo quyết định của Bản án sơ thẩm để giảm nhẹ phần nào hình phạt tù cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung của Bản án sơ thẩm. Do đó, có căn cứ để xác định: Ngày 27-5-2020, Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Lạng Sơn tiếp nhận 19 trường hợp công dân Việt Nam nhập cảnh trái phép vào Trung Quốc và cơ quan chức năng của Trung Quốc bắt giữ, trao trả qua Đồn Biên phòng cửa khẩu C thuộc Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Lạng Sơn, trong đó có: Đinh Thị Thu H, Phùng Thị T là người do đối tượng tên L thuê Hoàng Văn K, Lộc Văn B, Lương Văn B tổ chức đưa sang Trung Quốc trái phép vào ngày 20-5-2020 qua khu vực biên giới mốc 1242 thuộc thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Số tiền Hoàng Văn K được hưởng là 286.480 đồng, số tiền Lộc Văn B được hưởng là 300.000 đồng, số tiền Lương Văn B được hưởng là 200.000 đồng; Hoàng Thị T, Lô Thị N, Mai Văn D, Hoàng Văn T, Trần Văn K là người do Lộc Văn B, Lưu Văn Q, Lương Văn B, Hoàng Văn T tổ chức đưa sang Trung Quốc trái phép cho người đàn ông Trung Quốc (không xác định được) vào ngày 22-5-2020, qua khu vực biên giới mốc 1242 thuộc thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Số tiền Lộc Văn B, Lưu Văn Q, Lương Văn B, Hoàng Văn T mỗi người được hưởng là 600.000 đồng. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Lộc Văn B về tội Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài trái phép theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 349 Bộ luật Hình sự năm 2015; xét xử Lưu Văn Q về tội Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài trái phép theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 349 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt tù của các bị cáo, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét khách quan, toàn diện, đánh giá đúng nhân thân, vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, cụ thể: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo Lộc Văn B sau khi phạm tội đã ra đầu thú, thuộc hộ cận nghèo và đã nộp số tiền thu lợi bất chính là 900.000 đồng. Do đó, mức hình phạt đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo Lộc Văn B không xuất trình được thêm tài liệu, chứng cứ mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Bị cáo Lưu Văn Q có cung cấp Biên lai thu tiền thể hiện đã nộp số tiền 800.000 đồng tại cơ quan thi hành án huyện để thi hành số tiền bị truy thu 600.000 đồng và tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quyết định của Bản án sơ thẩm. Đây là tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới bị cáo Lưu Văn Q được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 nhưng cũng không đủ căn cứ thay đổi bản chất vụ án cũng như không đủ để thay đổi mức hình phạt đối với bị cáo. Đặc biệt, hành vi phạm tội của các bị cáo diễn ra vào thời điểm cả nước và toàn thế giới đều chung tay trong việc phòng, chống bệnh dịch COVID 19 đang bùng phát trở lại. Chính vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần được xử lý nghiêm minh đúng theo pháp luật nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, cần giữ nguyên nội dung của Bản án sơ thẩm về phần hình phạt tù đối với các bị cáo.

[3] Các bị cáo bị xử phạt tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 60/2020/HS-ST ngày 26-11-2020 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt tù. Hiện chưa có quyết định, Bản án có hiệu lực pháp luật nên không có căn cứ để tổng hợp hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân là phù hợp với các quy định của pháp luật nên chấp nhận; xét đề nghị của người bào chữa cho các bị cáo là không phù hợp với các quy định của pháp luật nên không chấp nhận.

[5] Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các phân quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt tù của các bị cáo Lộc Văn B, Lưu Văn Q; giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2020/HS-ST ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt tù đối với các bị cáo Lộc Văn B, Lưu Văn Q, cụ thể:

1.1. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 349, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lộc Văn B 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài trái phép. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 14-6-2020.

1.2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 349, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Lưu Văn Q 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tổ chức cho người khác trốn đi nước ngoài trái phép. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 26-5-2020.

2. Ghi nhận bị cáo Lưu Văn Q đã nộp (Lưu Thị T nộp thay) số tiền 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tiền số: AA/2015/0006480 ngày 22-01-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Lộc Văn B, Lưu Văn Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. L, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
- Người TGTT khác;
- Lưu: VT, Tổ HCTP, Tòa HS, HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Hoa